

# D n Thân Gi a i

H ng Y Suenens

*L i ng i d ch:* H ng y L. J. Suenens là khuôn m t l n c a Giáo h i công giáo trong th k 20. Ngài t ng là nhà t t ng tr c t c a Công ng Vaticanô II, là s c b t canh tân n p sinh ho t giáo h i, là khâm sai c a Giáo Hoàng tr c H i ng Liên Hi p Qu c trình bày v i th gi i v thông i p *Hoà bình trên trái t...*

**Nguy n ng Trúc** chuy n ra Vi t ng t c u n III, *Thánh Th n h i th s ng ng c a Giáo h i c a H ng y L. J. Suenens*

## 1. c tin và nh ng c u trúc bao quát

Cu c s ng chúng ta n m gi a nh ng c u trúc bao quát. Nói m t cách n gi n, ây là b máy chính tr toàn c c, tr t t kinh t t ng th , nh ch v n hóa bao quát, n n tài phán chung c a m t qu c gia b t k thu c th ch chính tr nào. Nh ng c u trúc bao quát ó phát sinh t n l c nh ch hóa m t cách ng n n p nh ng qui lu t, nh ng vai trò và nh ng t p th c lo i c a m t h th ng.

c tin có cái gì nói hay không khi ph i i di n v i m t c c u bao quát nh th ? c tin có th nh h ng n m t h th ng và nh ng b ph n c a m t h th ng không? Và ph i hi u c tin nh th nào? ó là câu h i t ra và chúng ta ph i xét xem ây. Câu h i d y lên ngay t ngày kitô giáo xu t hi n, và v n còn là câu h i nóng b ng trong th i i chúng ta.

Trong hàng ng ng i kitô h u, hai khuynh h ng i ch i nhau: khuynh h ng g i là ‘b o th ’ mu n Giáo h i t th vô t trung l p trong nh ng lãnh v c này, Giáo h i nên bên trên nh ng cu ác xung ng và tránh nhân danh giá tr Phúc Âm áp t m t ch tr ng quá rõ r t. Khuynh h ng này mong Giáo h i b ng lòng v i nh ng a h t thu n tôn giáo, lo giúp nh ng cá nhân quay v Chúa Kitô và t i p ó cho nh ng cá nhân chu toàn trách nhi m tr n th c a h .

Còn i v i khuynh h ng th hai, g i là ‘t i n b ’ thì sinh ho t th ng ti n con ng i, gi i phóng v n hóa, kinh t ho c chính tr u tiêu bi u cho m t chi u kích toàn di n c a công vi c rao truy n Phúc Âm (th ng c d ch qua vi t ng là Phúc Âm hóa), có ng i còn cho r ng ây chính là chi u kích u tiên n a. Khuynh h ng này cho r ng Giáo h i, v n là tác n ng thông t l i nhìn, phán oán c a Chúa Kitô trên tr n th , h n không th nào t ch i ph n v phê bình, và t ó i n v i c ch ng i m i ‘r i lo n tr t t ang trì ng ’.

Theo quan i m c a h , công vi c phê bình này không th ch h i h t, ch b ng lòng nói lên b ng l i nh ng l m d ng mà thôi. Nó ph i i sâu vào t ng c r nh ng t tr ng, ngh a là ph i xét l i nh ng c c u phát sinh ra chúng.

Ng i ta i n k t lu n này: Vì trung thành v i Thiên Chúa và v i Chúa Giêsu Kitô, nên Giáo h i có b n ph n n v i tr n th , hi n di n và ho t ng b t c n i âu có nh ng con ng i ang ch u ng b t công và au kh , và v n d ng h t uyl c c a mình óng góp vào n l c làm s ch xã h i. Ngoài ra h còn nói thêm, Giáo h i mu n hay không mu n, thì cách này hay cách khác c ng ã ch ng tá c tin c a mình, ho c b ng hành ng c a mình ho c b ng s th ng im l ng c a mình. Giáo h i không cách gì tránh né c s ki n ch ng ng ng này. Giáo h i c n noi g ng v sáng l p mình: Chúa Giêsu-Kitô, th lãnh Giáo h i, ã yêu th ng và c u giúp k nghèo, Ngài ch ng l i b t công, ch a lành nh ng v t th ng th xác ho c tinh th n cho nh ng ng i Ngài

g p trên b c ng c a Ngài. Ngài kêu g i Giáo h i – là thân th Ngài – ti p t c công vi c c a Ngài và làm ch ng v tình yêu c a Ngài gi a nh ng c ng th ng c a cu c s ng xã h i.

Chúng ta c n có thái nào?

H th ng v n hóa nào c ng chi ph i m nh m trên cu c s ng c a t p th c ng nh c a cá nhân chúng ta. Nó tiêu bi u nh ng c ng th ng, phép t c, m u m c soi d n l i phán oán và thúc y hành ng chúng ta. Chính là nh qui chi u vào h th ng này mà tác phong chúng ta có ý ngh a và nh t quán tr c sau, cho chính mình c ng nh i v i k khác.

Nh ng phép t c, m u m c v n hóa (*patterns of culture*) t o nên m t o lý bao trùm, ôi lúc gây bó bu c, th m nh p m i sinh ho t c a chúng ta.

Khi h th ng c nh ch hóa và tr thành m t c c u, thì t nhiên nó có m t n ng l c và m t v th riêng c a m t nh ch .

Ng i ta có th gi i thích ý ngh a c a h th ng kinh t d a trên nguyên t c– *servatis servandis* –, ngh a là ph i b o toàn nh ng gì ã c b o toàn. Do ó, tr c nh ng h th ng kinh t « v ng bóng ho c lo i tr chi u kích v n hóa », ngày nay kitô h u th ng nói n vi c xây d ng ‘m t tr tt kinh t qu c t m i’.

B máy chính tr c ng t ng t nh th : (d a vào s hi u bi t v các m i t ng quan c a các y u t a bi t chi ph i sinh ho t chính tr ) nh ng nghiên c u g n ây cho th y nh ng t ch c, s p x p c a gu ng máy cai tr ang b chi ph i sâu xa b i ‘ý h nhân danh an ninh qu c gia’.

Chúng ta ng ng i ph i nhìn nh n r ng có s b t cân b ng v v n hóa, kinh t và xã h i òi h i ph i kh n tr ng i u ch nh. Và mu n th c hi n c công vi c ó thì c n n nh ng n l c ph i h p chung. Không th nào h n ch vi c gi i quy t các v n v t quá t m vóc cá nhân vào nh ng sáng ki n cá nhân mà thôi: cu c s ng chung có nh ng òi h i cá bi t và b chi ph i b i nh ng nh lu t riêng c a nó.

Ta c ng không th quên s ki n này: vi c chuy n t bình di n cá nhân sang bình di n t p th i li n v i m t tình tr ng i thay v c p ; và vì th có s i thay v b n ch t trong các m i quan h . M t xã h i không ph i là vi c c ng l i các cá nhân bên c nh nhau. Xã h i có nh ng qui lu t c lo i liên h ns n nh c a các nh ch , ns c s ng phong phú c a m t truy n th ng liên t c và linh ho t, nh ng c ng ch u s chi ph i b i tình tr ng trì tr , ù lì c a ám ông b t ng, b i tác phong a dua, ‘b y àn’ c a t p th ...

Có nh ng qui lu t sinh ho t riêng có tính cách c c u; không th ngây ngô không bi t n chúng, n u không s r t tai h i.

Nh ng, cá nhân c ng c n bi t r ng mình liên l y v i ch ng trình mình ngh , nói cách khác mình ph i tr giá nh ng c i cách mà mình òi h i, vì chúng òi h i nh ng hy sinh.

Didier Aubert, phát ngôn viên c a nhóm ‘Cu c s ng siêu nhiên và sinh ho t chính tr ’, ã di n t m t cách h t s c xác áng:

*“Làm sao có th v a mu n th c hi n c công b ng xã h i, b o v thiên nhiên và môi sinh, nh ng tài nguyên hi m quý, c i thi n i u ki n lao ng và t ng vi n tr cho th gi i tam, mà l i không ánh thu nhi u trên m t hàng tiêu th d a vào t l xa x c a chúng? Ta có th tin r ng nh ng t i n b trong s n xu t mà thôi thì ã s c ng u c v i nh ng chí phí m i cho cu c s ng xã h i mà ta c mong nh gi m s làm vi c trong tu n, h th p tu i v h u và kéo dài th i gian i h c hay sao? Và ta có th tin là t i n b s n xu t nh th l i không c n n vi c th c hi n nh ng u t và m t qu ti t ki m quan tr ng hay sao?”*

Chúng ta th ng t b t m t kh i ph i th y s c n thi t c a nh ng thay i này. Và toàn b gi i sinh ho t chính tr âm th m ch p nh n chính sách lao u i t i m t cách li u l nh ó; ng i ta không th y r ng l m phát ph n l n là vi c làm b t c d thay cho nh ng hy sinh mà chúng ta ã không bi t ý th c th c hi n, thay cho nh ng n l c mà chúng ta ã không có th làm, r i sau ó ph i ch u ng m t cách vô l i, và trong nh ng i u ki n t h i h n.

Trong nhãn quan đó, không nh ng ta không có gì ph i m c c m, mà còn nên nói, và qu có ích khi nói r ng vì c khám phá l i và nh t là áp đ ng nh ng giá tr Phúc Âm v s chia s cho nhau là nh ng giá tr kh n thi t cho xã h i hôm nay”.<sup>1</sup>

Ngày x a, nghèo ói c ng i ta xem là m t s ki n không cách gì tránh c, m t tại n n l ch s do nh m nh; và trong khuôn kh quan ni m y, kitô h u ã c g ng c u ch a b ng nhi u sáng ki n t thi n. Nh ng các b môn khoa h c nhân v n ã t t truy nguyên c nh ng c n c c a tình tr ng nghèo ói. Ng i ta l t tr n c nh ng l p bì phu bên ngoài và th y c nh ng c n c c a tình tr ng nghèo ói y là nh ng b t công. Nói cách khác là ng i ta ‘d p b quan ni m v nh m nh xã h i’ nh n ra tình tr ng nghèo ói nh là nh ng b t công phát xu t t nh ng h th ng kinh t t ng bóc l t con ng i. Do ó ng i ta n l c đ p b nh ng hình th c b t công khác nhau và gi i phóng con ng i kh i nh ng hình th c vong thân liên quan n nghèo ói và kh n cùng.

T nay, công cu c rao truy n Phúc Âm c a kitô h u bao hàm b n ph n ph i góp s c vào nh ng n l c c n thi t th ng ti n xã h i trên bình di n t p th . Tình yêu i v i ng i nghèo khó nay l i mang m t chi u kích xã h i—chính tr : i u mà tr c ây t tiên chúng ta ã t ng c s úy.

## 2. S hi n di n và ti ng nói c a Giáo h i

Th t v y, vào nh ng th k tr c ây, Giáo h i ã l u tâm n nh ng nhu c u kh n thi t c a cu c s ng xã h i, ngay c ã th c hi n nh ng công cu c b sung nh xây d ng h c ng, b nh vi n, nhà tr m côi v. v. nh m nh gánh n ng c a cu c s ng c ng ng tr c m t.

Ngày nay, nh chúng ta v a trình bày, ng i ta ã ý th c nhi u h n r ng ph i t n công ngay vào nh ng nguyên nhân c a nh ng t tr ng xã h i ang di n ra. Bên c nh nh ng ‘liên h ng n h n’ c a công cu c t thi n, kh n thi t áp ng nh ng tang th ng tr c m t, ng i ta còn ph i l u ý n nh ng ‘m i t ng quan dài h n’. Ngày nay ng i ta hi u rõ h n ngày x a v m c mà b i c nh v n hóa và kinh t –xã h i có th chi ph i trên i u ki n sinh s ng c th c a ng i dân. Cái nhìn có i thay, nh ng hai n l c bác ái b sung cho nhau.

Hí u n ng ph c v c a kitô h u trên th gi i s vô cùng to l n, n u kitô h u bi t c ng tác, tr c h t là gi a h v i nhau, và tí p ó là v i nh ng ng i thi n tâm thi n chí. Chúng ta ghi nh n l i nói c a m t nhà th n h c tin lành, giáo s t i phân khoa th n h c Hamilton (Ontario), khi v này nói v n g i đ n thân xã h i c a Canh Tân oàn s ng: “N u kitô h u oàn s ng và kitô h u ang rao truy n Phúc Âm cùng th c s đ n thân bên nhau m t cách chân thành nh m ph c v cho công cu c làm r ng Danh Thiên Chúa và s công chính c a Ngài gi a tr n gian, n i h ang s ng, thì h s tiêu bì u cho m t s c m nh c n h n và c u h n b t c nhóm cách m ng nào ngày nay. N ng l c s n y r i, v n là c n có m t l i m c v v a khôn ngoan v a khích l kitô h u ti n b c.”<sup>2</sup>. Trong ng h ng ó, giám m c Jadot, i di n tông tòa t i Hoa – K , ã t ng tuyên b : “M c ích c a Canh tân oàn s ng không nh ng là n l c ph c ho t s c n ng ng c a các oàn s ng, nh ng n i r ng ra toàn b cu c s ng kitô giáo trong m i a h t, gia ình, xã h i và v n hóa. Cái nhìn r ng h n v Canh tân oàn s ng nh m t cu c bì n c i toàn di n cu c s ng con ng i và v n hóa theo nh ng òi h i c a Phúc Âm, là đ u ch hy v ng.”<sup>3</sup>

Giáo hu n chính th c c a Giáo h i l p i l p l i nhi u l n, thúc y kitô h u chu toàn trách nhi m c a mình trong lãnh v c xây d ng và sinh ho t thu c các nh ch , các c c u bao quát.

ây chúng ta nh c l i nh ng tuyên b c bi t quan tr ng, nh b n tuyên b c a Th ng h i ng giám m c n m 1971, Roma, nh ng l i tuyên b c a giáo ch Gioan-Phaolô II và c a H i ng các giám m c M châu Latinh Puebla, tháng 2 n m 1979.

<sup>1</sup> *La Croix*, ngày 29 tháng 4 n m 1977, tr 2

<sup>2</sup> ‘An evangelical Theology of the Charismatic Renewal’, tr 34, trong t p chí *Theological Renewal*, nxb Fontain Trust, Luân òn, tháng 10 – 11 n m 1977

<sup>3</sup> Cu c ph ng v n giám m c JADOT v Canh tân oàn s ng trong *Logos Journal*, tháng 7 – 8 n m 1978 ; b n d ch *Bonne Nouvelle*, tháng giêng n m 1979, tr 11.

Chúng ta biết rằng Hội đồng giám mục năm 1971 dành một phần lớn cho chủ đề 'công lý trên thế giới'. Hội đồng này nhấn mạnh rằng 'những thách thức cấp bách nhất của chúng ta là những thách thức của công lý' (ch.1). Khi chúng ta nhìn vào 'hoạt động', Hội đồng này khuyến khích công giáo viên phải luôn luôn sẵn sàng nói: "Trên tất cả, chúng ta phải nhớ rằng chúng ta là những người bình thường và phải sống như những người bình thường (...), Liên hệ với mọi người và các tổ chức của chúng ta để chúng ta có thể sống và làm việc trong một môi trường sống lành mạnh và công bằng (...), một môi trường sống lành mạnh và xã hội phát triển toàn diện cho tất cả chúng ta."

Các tài liệu của Puebla nói rõ hơn: "Nói một cách tổng quát không phân biệt trách nhiệm dành cho những thành phần khác nhau trong Giáo hội, thì Giáo hội xem vì chính mình những điều trong lãnh vực này của các sứ mạng mới và mới quy định, vì Kitô giáo phải đưa Phúc Âm vào toàn thể cuộc sống con người, kể cả chi tiết chính trị. Vì lý do đó, Giáo hội chịu trách nhiệm tìm kiếm cách thức sinh hoạt cá nhân và gia đình, và lo ngại ngoài lãnh vực nghề nghiệp, kinh tế, xã hội và chính trị làm nảy sinh những bất công, tình yêu, công lý và hòa bình."

Kết quả của những điều này là Giáo hội hiện diện trong lãnh vực chính trị phát xuất từ chi tiết cá nhân của Kitô giáo: đó là sự vì Chúa Kitô bao phủ toàn bộ cuộc sống. Chúa Kitô bao phủ trọn vẹn tình huynh đệ nhân loại, nhưng đó mà mọi người có một phần trách nhiệm: 'Anh chị em tất cả là một trong Chúa Giêsu Kitô'.

Phát xuất từ sự hiện diện của Chúa Kitô, ta có một nhân loại và một nhân loại mới, tất cả đều có trách nhiệm cá nhân trong xã hội của con người (Evangeli nuntiandi, s. 29). Đó là sự hiện diện vì nó có thể thoát khỏi tình trạng nô lệ, vì nó là con người và nguyên nhân sinh ra mới để áp dụng, biến đổi và kết thúc.

Đó là những lý do vì sao hiện diện của Giáo hội trong xã hội chính trị: Giáo hội hiện diện có thể soi sáng những tri thức và loan báo những lời canh tân và biến đổi xã hội.

Chính trị, hiểu theo nghĩa rộng và cao quý nhất, như một phần của công lý, là phần của công lý.

Theo nghĩa rộng đó, chính trị có liên quan đến Giáo hội, nên có liên quan đến những thách thức là những thách thức của sự hiện diện. Nó là một phần của cách thức phát triển Thiên Chúa duy nhất, một khi nó bị vượt lên trên vì tôn sùng thế gian và nâng thế gian lên như là những đấng hiện cho Ngài"<sup>4</sup>.

### **Thần học và các vấn đề giải phóng**

Tình cảnh kém phát triển kinh tế và xã hội của nhân loại là vấn đề quá bao la và khó khăn. Tình cảnh đó càng ngày càng làm cho người ta ý thức về những thách thức, không phải chỉ cá nhân, nhưng liên quan đến những trách nhiệm của chúng ta trong lãnh vực văn hóa, kinh tế và chính trị.

Có những cách tiếp cận khác nhau để giải quyết vấn đề này, nhưng chúng ta cần phải nhận thức rằng, nghĩa là tất cả nên có sự công bằng, áp dụng, chênh lệch của cuộc sống không chung; và vì những cách tiếp cận này làm tê liệt ý thức trách nhiệm và lòng trung thành.

Trong môi trường Kitô giáo, người ta cần vì các cộng đồng Kitô giáo và Phúc Âm mới giúp con người giải thoát khỏi các cách tiếp cận này và ý thức về các biến đổi phải có trong hình thức sống thân thiện và phẩm giá con người. Các cộng đồng Kitô giáo ý thức về các biến đổi thân thể cho công bằng xã hội và chính trị là những người tự nhiên của chúng ta vào Thiên Chúa là Cha chung của mọi người, của các tín chúng ta vào Chúa Giêsu Kitô là anh và là bạn chung của tất cả.

<sup>4</sup> 'L'évangélisation dans le présent et dans le futur de l'Amérique latine' (Conclusion de la Conférence de Puebla, n- 381-382-385).

Chúa Kitô đã dùng sự cứu chuộc của Ngài để giải thoát chúng ta khỏi tội lỗi; đã gây ý thức trách nhiệm nơi chúng ta để giải thoát chúng ta khỏi thái độ thụ động mà xã hội, khi vô vọng trước cảnh đau, khi buông xuôi trước cái chết thì là một kết thúc ‘vô nghĩa’ của cuộc sống.

Phúc Âm là sự tiếp cứu và giải phóng. Phiến nhân Phúc Âm mang ý nghĩa siêu nhiên và mang ý nghĩa nhân phẩm. Luce và Bernanos cũng áp dụng nó cho hoàn cảnh xã hội chính trị hiện tại hôm nay: “*Đi mà con người chết đi vì chúng ta, chính là đi mà Chúa chết đi*”.

Một nhân tố mới của giải phóng đã khai sinh trong những năm gần đây. Châu M Latinh: nhân tố mới của sự giải phóng là Kinh Thánh xuyên qua lăng kính người nghèo và kẻ bị áp bức, trong bối cảnh xã hội của một khối dân chúng đang chờ đợi sự sống còn.

Nhân tố mới của sự giải phóng làm nên một bước ngoặt mới trong việc giải phóng công lý như là một thành tựu quan trọng của những người theo Chúa cho con người, và như là một ưu tiên quyết định để hòa bình trong thế giới. Nó nhấn mạnh đến tính phổ quát và xã hội có tính cách nhân văn. Nó linh hoạt linh hoạt và tiên tri trong Cựu Ước: Isaias, Amos, Giêrêmia, khi làm cho những người nghèo khổ phản kháng các ngài vang dội trong thế giới của chúng ta. Nó đã nhân danh Phúc Âm để chống lại những người bán rẻ quân bình xã hội bên trong một dân tộc, cũng như trong các mối quan hệ giữa các dân tộc với nhau.

Nó buộc tất cả chúng ta phải xét lại vấn đề liên kết giữa giải phóng con người và sự cứu chuộc Kitô giáo.<sup>5</sup>

Nhưng ta lại đặt câu hỏi: Có một quan niệm nào về giải phóng và một xã hội và giải phóng – sự cứu chuộc – mà Chúa Giêsu Kitô mang lại cho chúng ta?

### ***Không mang tính xã hội, cũng không tách biệt***

Chúng ta nói ngay: không thể mang tính xã hội của giải phóng trở nên vô nghĩa nếu không làm hòa con người với Thiên Chúa và giải thoát con người khỏi tội lỗi và sự chết vĩnh viễn. Nhưng chúng ta không thể gán cho Chúa Giêsu một sứ mệnh nào như một người cứu chuộc: Ngài đã phải chịu sự cứu chuộc của Ngài không thuộc về thế giới này.

Những người ta sợ không dám mang tính xã hội của sự sống mới của Ngài, nếu quên đi việc Chúa Giêsu đã khai mở và hoàn thành trước con người chính Ngài ‘Vâng quỳ trước Thiên Chúa’ đang tin tưởng. Nhưng sự sống mới không phải là một thực thể huyền bí và xa vời, những người sống mới là một thực thể bao quát: nó liên hệ đến con người trong một kích thước siêu nhiên của những thân xác, cá nhân của những người sống mới.

‘Vâng quỳ’ ý thức cho ta thấy khi Chúa Giêsu thực hiện những phép lạ, trong đó chúng ta khám phá ra những dấu hiệu và những nét phôi pha của thế giới mới đang nhen nhúm và trở nên rõ ràng.

Ý nghĩa Kitô giáo lui vào lãnh vực siêu nhiên và tôn giáo là làm suy giảm một mức độ và ý nghĩa của một nhân phẩm phẩm của con người.

Chúng ta cần phải nhớ rằng chính Chúa Kitô không bao giờ làm chính trị thì quên rằng, nếu Chúa Giêsu không phải là một người phi nhân của xã hội hoặc chính trị, thì Ngài cũng đã đứng lên, cho mình đi theo sau Ngài, người sinh lời của một phong trào yêu thế giới huynh đệ vượt lên trên những người đời của tình liên đới giữa những người sống mới.

Vì trung thành với Thiên Chúa, Kitô hữu hôm nay đang sống trong một bối cảnh xã hội khác so với Kitô hữu trong thế giới trước tiên, nên cần phải đi tìm một cách mới để mang yêu sách của Kitô giáo cho thế giới của mình.

<sup>5</sup> Xem bài viết của nhà thần học Chí-Luce GALILEA « Théologie de la libération. Essai de synthèse », trong *Lumen Vitae*, số XXXIII(1978), S. 2 tr 205-228.

### ***Gi i phóng, m t ti n trình toàn bích***

Nh ng nhà th n h c gi i phóng mu n kh i u t nh ng hoàn c nh b t công kinh t và chính tr . Ph n ng ó n kh p v i tình th xã h i; và h n nhiên b o m s a hành ng l ng vào m t hoàn c nh c th và ích xác. Nh ng, ngay t b c u, ó c ng là m t l i h n ch ph m vi gi i phóng c a kitô giáo. Nhà th n h c Châu M Latinh Gustavo Gutiérrez vi t: “*Ta có th nói r ng s ki n l ch s , chính tr , gi i phóng là s tri n n c a N c Tr i, là bi n c mang l i i s ng an lành, nh ng ó không ph i là N c Tr i ang n, c ng không ph i là n c u toàn di n*”.

Ngoài ra, nhà th n h c này còn phân bi t rõ ràng “*có ba c p ý ngh a: gi i phóng chính tr , gi i phóng con ng i su t l ch s , gi i phóng kh i t i l i và i vào m i hi p thông v i Thiên Chúa (...)* Ba c p này nh h ng chi ph i l n nhau, nh ng không chung l n vào nhau. M i t ng c p không th c th c hi n mà thi u v ng các c p khác, nh ng chúng l i khác bi t nhau; chúng thu c vào m t ti n trình c u duy nh t và bao quát, nh ng vào nh ng sâu khác nhau.”<sup>6</sup>

Ti n trình c u bao quát, vì th m i kitô h u và m i nhóm kitô h u không nh t thi t ph i chu toàn h t t t c nh ng sáng ki n mà toàn b ti n trình gi i phóng kêu m i, nh ng có th tùy s a bi t c a các oàn s ng, các n ích c a h mà h n ch sinh ho t vào khía c nh nào ó c a toàn b công trình gi i phóng. Do ó h không c ánh giá th p nh ng ch c n ng, nh ng d án khác.

Không: không có gì ng ngoài toàn b , ngoài s bao quát c a ti n trình c u . G. Gutiérrez vi t ti p: “*Không có gì ngoài tác ng c a Chúa Kitô và n Thánh Th n. ó chính là cái làm cho l ch s nhân lo i có m t nh t th ng sâu xa. Nh ng k h n ch công trình c u k th c là nh ng ng i gi i h n nó vào sinh ho t thu n ‘tôn giáo’ và không th y c s bao quát c a ti n trình này*”<sup>7</sup>

Nh ng vì c gi i h n y c ng có th x y ra n i m i giai o n c a ti n trình gi i phóng. Theo m t khuynh h ng t i Âu Châu và c Nam M Châu, ng i ta c ng có th nh n th y có vài nhóm kitô h u ã i vào sinh ho t gi i phóng chính tr ho c kinh t , nh ng nhi u lúc ã d a vào m t n n nhân h c theo m u duy v t, ng th i l i t ch i m i ý ngh a phát xu t t c m h ng tôn giáo. S ki n ó ch ng t h c ng không chu toàn m t ng l i ho t ng hoàn toàn ‘kitô giáo’: vì h b qua m t s c tính, và không ph i là nh ng c tính không thi t y u, v tính trung th c kitô giáo do chính Chúa Giêsu thi t l p.

### ***S i p c a Hi n ch Vui M ng và Hy V ng***

Ti n b tr n th là m t chuy n, xây d ng N c Chúa l i là m t chuy n khác! Hai bên không ng hóa v i nhau, nh ng không xa l nhau. Trong *Hi n Ch Vui M ng và Hy V ng*, công ng Vaticanô II ã nh n m nh v nh ng nét tinh t này:

“*Chúng ta h n bi t r ng d u c c th gian mà ánh m t chính mình, thì c ng ch ng c gi; nh ng ch i t m i không có ngh a là bê tr ph n v v un t i trái t này, nh ng ng c l i là d y lên ý th c v b n ph n y: thân th gia ình nhân lo i m i ang l n lên ây và ã cho th y hình nh c a th i i m i ang n. Vì th , n u ph i c n th n phân bi t gi a ti n b tr n th và s tri n n c a v ng quy n Chúa Kitô, thì c n bi t r ng ti n b tr n th có t m quan tr ng i v i N c Chúa, m t khi nó có th góp ph n vào vì c t ch c m t xã h i loài ng i t t p h n.*

*Th t th , t t c nh ng gì chúng ta ã gieo vãi trên trái t h p v i i u r n c a Chúa và th m nhu n Thánh Th n (nh ng giá tr v ph m giá con ng i, v hi p thông huynh và v t do, nh ng thành qu t t lành c a b n tính chúng ta c ng nh c a sinh ho t chúng ta), thì chúng ta s tìm g p l i sau này; nh ng b y gi m i s s c r a s ch kh i m i t , c chi u sáng và bi n i khi Chúa Kitô trao l i cho Cha Ngài ‘m t V ng qu c v nh c u và i ng: v ng qu c chân lý và s s ng, v ng qu c thánh thi n và ân s ng, v ng qu c công lý, yêu th ng và hòa bình’.*

<sup>6</sup> *Théologie de la libération*, Bruxelles, Nxb Lumen Vitae, 1974, tr 186

<sup>7</sup> S d, tr 187

Vâng quỳ cậy ã hiên đi n cách m u nhi m tr n gian này và s c ki n toàn khi Chúa n ”  
(Gaudium et Spes, s 39, § 2-3)

### **Thánh Th n canh tân khuôn m t c a trái t**

Ta có th nói úng h n và m nh m h n r ng gi i phóng con ng i toàn di n, t c n, là vi c làm c a ân s ng, c a n Chúa hay không?

Giáo h i giúp ta lên ti ng c l i kinh táo b o này: “Xin Chúa g i Thánh Th n xu ng t o d ng m i s và canh tân khuôn m t trái t”.

Thánh Th n tác ng ‘cái ã’ hoàn thành và chu n b ‘cái ch a n’ c a N c Chúa.

Chính Ngài i sâu vào nh ng t ng sâu th m c a con ng i, vào nh ng n i mà con ng i ang bám víu, và Ngài d n a con ng i n m c hoàn thành chung mẫn c a cu c s ng.

Thánh Th n sáng t o và canh tân luôn mãi tác ng c a Ngài gi a lòng tr n th .

Maria, trong bu i sáng Truy n Tin, M ã ón nh n Thánh Th n trong c tin; và nh v y M ã làm cho m u nhi m Nh p Th , kh i u cho s c u chúng ta, c th c hi n.

Trong c tin, kitô h u m lòng ón nh n Thánh Th n thúc y th i c a ‘tr i m i t m i’ s m n, ngay t n i tr n th này.

### **L y Chúa xin g i Thánh Th n n tác t o m i s và canh tân khuôn m t c a trái t**

Xin Chúa g i Thánh Th n xu ng,  
tr c h t và u tiên  
là tái t o chính con ng i c a con.  
Xin c u con kh i t i l i,  
kh i s s t, m c c m,  
và xin tràn trên con  
n khôn ngoan, s c m nh và ngu n s ng c a Chúa.

Xin Chúa g i Thánh Th n xu ng,  
giúp con ào sâu và khám phá c  
lòng yêu th ng vô t n c a Chúa là Cha  
i v i t c nh ng ng i con,  
dù hoang àng hay s ng cách này cách khác.  
Ngài giúp chúng con nh n ra ti ng Chúa,  
qua làn sóng riêng  
không v ng nh ng r n ràng ây ó ng n c n.  
Ngài d y con c u nguy n,  
g i tên Chúa là Cha,  
v i t m lòng con th o,  
inh ninh Cha hi u, Cha th ng.

Xin Chúa g i Thánh Th n xu ng,  
Ngài ch cho chúng con bí nhi m c a Chúa Con,  
‘n i Con y Chúa ã tr n y hân hoan’  
và n i Con Chúa chúng con t h t ngu n hy v ng.  
Xin Ngài d y chúng con hi u Phúc Âm c a Con Cha,  
t ng v t ng câu,  
n i s c s ng tràn y và trai tr  
Và xin Ngài giúp chúng con chuy n t ngu n s ng y  
vào gi a lòng c a th gi i hôm nay,

khi nhìn vào lối sống kitô hữu,  
ngươi ta nhơn ra nhĩ h  
tia sáng của khuôn mặt Con Cha,  
âm ỉ u c a l ỉ Ngài nói,  
nét trờu m n c a tâm h n và n c ỉ c a Ngài.

Xin Chúa g ỉ Thánh Th n xu ng,  
m c kh ỉ cho chúng con,  
khuôn m t chân th t c a Giáo h ỉ Chúa,  
v t lên nh ng y u u ỉ c a các môn  
n ng n t ng b c l hành  
gánh trên vai hai m ỉ th k c a l ch s .  
Ngài a chúng con  
ỉ vào trong m u nhĩ m n kín c a Giáo h ỉ y,  
- mà Maria là hình nh s ng ng -  
và Ngài l ỉ v ỉ chúng con  
h u Giáo h ỉ, t ỉ n sang ỉ kia,  
luôn là ch ng tá trung thành,  
là l ỉ đi n t chân th t,  
là bí tích c a Chúa Giêsu.

Xin Chúa g ỉ Thánh Th n xu ng,  
trên Giáo h ỉ Chúa, ang phân chia,  
ang tìm v hi p nh t h u hình,  
trong au n;  
các môn Chúa nhanh chân,  
s m th c hi n th ỉ gi c a Chúa,  
Gi ch ng ki n Tình Yêu và Chân Lý  
k t làm m t  
anh em làm hòa c v ỉ nhau  
n ỉ mái m c a con cái Cha,  
ch m d t tình c nh t h ỉ,  
ã kéo dài quá lâu,  
và th gi ỉ tìn  
vào ng Chúa ã g ỉ n.

Xin Chúa g ỉ Thánh Th n xu ng,  
trên cõi ng ỉ ta,  
Ngài chi n th ng m ỉ xung t,  
và gi ỉ thoát con ng ỉ  
kh ỉ h n thù, b t công ang dày vò h ,  
và Ngài t o d ng m ỉ hi p thông huynh  
gi a h v ỉ nhau,  
m ỉ hi p thông huynh  
mà h ang mò m m tìm ki m,  
m ỉ hi p thông b t ngu n  
t trong m ỉ hi p thông di u v ỉ  
c a Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Th n.

Amen

